

QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI BỔ SUNG LĨNH ĐO ĐẶC VÀ BẢN ĐỒ THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-STNMT ngày tháng 8 năm 2022 của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường)

1. Thủ tục Cấp chứng chỉ hành nghề đo đạc và bản đồ hạng II (Mã số TTHC: 1.000049, có 04 quy trình)

Quy trình 1. Về cấp chứng chỉ hành nghề đo đạc và bản đồ hạng II; Mã số TTHC: 1.000049-1

Cơ quan đơn vị	Bước thực hiện	Tên bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc thực hiện	Biểu mẫu/Kết quả	Thời gian (ngày)	Ghi chú
Sở Tài nguyên và Môi trường	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	- Kiểm tra đầy đủ và tính hợp lệ của hồ sơ. - Gửi thông báo về thời gian, địa điểm tổ chức sát hạch cho cá nhân. - Hồ sơ đầy đủ: + Nhập thông tin vào giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả. - Hồ sơ chưa đầy đủ + Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ. - Hồ sơ không đúng quy định + Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ	- Đơn đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề theo Mẫu số 12 Phụ lục IA ban hành kèm theo Nghị định số 136/2021/NĐ-CP; kèm theo 01 ảnh màu cỡ 4x6cm có nền màu trắng; - Bản sao văn bằng, chứng chỉ về chuyên môn do cơ sở đào tạo hợp pháp cấp; giấy chứng nhận đủ sức khỏe hành nghề do cơ sở khám bệnh, chữa bệnh có đủ điều kiện theo quy định; - Bản khai kinh nghiệm nghề nghiệp theo Mẫu số 13 Phụ lục IA ban hành kèm theo Nghị định số 136/2021/NĐ-CP; - Bản sao giấy tờ chứng minh là người được miễn sát hạch kinh nghiệm nghề nghiệp, kiến thức	0,5	

					pháp luật. - Bản sao kết quả sát hạch đạt yêu cầu trong trường hợp đã sát hạch trước ngày nộp hồ sơ đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề. - Giấy tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả (Theo Mẫu số 01 - Phụ lục kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018) - Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ (Theo Mẫu số 02 - Phụ lục kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018) - Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ (Theo Mẫu số 03 - Phụ lục kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018)		
Sở Tài nguyên và Môi trường	Bước 2	Thẩm định hồ sơ	Chuyên viên Phòng Đo đạc, Bản đồ và Viễn thám	- Sau thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày đăng tải kết quả sát hạch theo quy định tại Khoản 6, Điều 44, Nghị định số 27/2019/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại Khoản 15, Điều 1, Nghị định số 136/2021/NĐ-CP); Thẩm định hồ sơ đạt yêu cầu trình lãnh đạo phòng xem xét, giải quyết.	- Tờ trình (nếu hồ sơ đạt yêu cầu) - Thông báo (nếu hồ sơ không đạt yêu cầu)	07	

				- Trường hợp cá nhân không đạt điều kiện cấp chứng chỉ hành nghề đo đạc và bản đồ, dự thảo thông báo, nêu rõ lý do không cấp chứng chỉ cho cá nhân đề nghị cấp chứng chỉ.			
Sở Tài nguyên và Môi trường	Bước 3	Xem xét hồ sơ	Lãnh đạo Phòng Đo đạc, Bản đồ và Viễn thám	- Hồ sơ đạt yêu cầu: xét duyệt tờ trình - Hồ sơ chưa đạt: yêu cầu dự thảo lại tờ trình	- Tờ trình - Chứng chỉ hành nghề đo đạc và bản đồ theo Mẫu số 19, Phụ lục I, Nghị định số 27/2019/NĐ-CP	1,5	
Sở Tài nguyên và Môi trường	Bước 4	Cấp chứng chỉ	Lãnh đạo Sở	- Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường ký, cấp chứng chỉ hành nghề đo đạc và bản đồ.	- Chứng chỉ hành nghề đo đạc và bản đồ hạng II	0,5	
Sở Tài nguyên và Môi trường	Bước 5	Trả kết quả	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	- Trả kết quả cho cá nhân trong nước	- Chứng chỉ hành nghề đo đạc và bản đồ hạng II	0,5	

Hồ sơ được lưu trữ theo quy định tại Điều 51 Nghị định số 27/2019/NĐ-CP.

Quy trình 2. Về gia hạn chứng chỉ hành nghề đo đạc và bản đồ hạng II; Mã số TTHC: 1.000049-2

Cơ quan đơn vị	Bước thực hiện	Tên bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc thực hiện	Biểu mẫu/Kết quả	Thời gian (ngày)	Ghi chú
Sở Tài nguyên và Môi trường	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	- Kiểm tra đầy đủ và tính hợp lệ của hồ sơ. - Hồ sơ đầy đủ: + Nhập thông tin vào giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả.	- Đơn đề nghị gia hạn chứng chỉ hành nghề đo đạc và bản đồ theo Mẫu số 12 Phụ lục IA ban hành kèm theo Nghị định số 136/2021/NĐ-CP; - Bản khai tham gia hoạt động đo	0.5	

				- Hồ sơ chưa đầy đủ: + Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ. - Hồ sơ không đúng quy định: + Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ	- đặc và bản đồ hoặc chứng nhận liên quan đến việc cập nhật kiến thức theo Mẫu số 20 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 27/2019/NĐ-CP liên quan đến nội dung hành nghề trong khoảng thời gian 03 năm trước thời điểm chứng chỉ hết hạn; - Giấy chứng nhận sức khỏe do cơ sở khám bệnh, chữa bệnh có đủ điều kiện theo quy định; - Bản gốc chứng chỉ hành nghề đo đạc và bản đồ đã được cấp. - Giấy tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả (Theo Mẫu số 01 - Phụ lục kèm thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018) - Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ (Theo Mẫu số 02 - Phụ lục kèm thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018) - Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ (Theo Mẫu số 03 - Phụ lục kèm thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018)		
Sở Tài nguyên và	Bước 2	Thẩm định hồ sơ	Chuyên viên Phòng Đo đạc, bản đồ	- Trong thời hạn 01 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Thẩm định kiểm tra	- Tờ trình (nếu hồ sơ đạt yêu cầu) - Thông báo (nếu hồ sơ không đạt	1,0	

Môi trường			và Viễn thám	thông tin về chứng chỉ hành nghề đã cấp, hồ sơ đạt yêu cầu trình lãnh đạo phòng xem xét, giải quyết. - Trường hợp hồ sơ chưa đúng theo quy định, dự thảo thông báo cho cá nhân đề nghị cấp gia hạn chứng chỉ hành nghề đo đạc và bản đồ về yêu cầu hoàn thiện hồ sơ theo đúng quy định.	yêu cầu)		
Sở Tài nguyên và Môi trường	Bước 3	Xem xét hồ sơ	Lãnh đạo Phòng Đo đạc, bản đồ và Viễn thám	- Hồ sơ đạt yêu cầu: xét duyệt tờ trình - Hồ sơ chưa đạt: yêu cầu dự thảo lại tờ trình	- Tờ trình - Chứng chỉ hành nghề đo đạc và bản đồ theo Mẫu số 19, Phụ lục I, Nghị định số 27/2019/NĐ-CP	0,5	
Sở Tài nguyên và Môi trường	Bước 4	Gia hạn chứng chỉ	Lãnh đạo Sở	- Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường ký gia hạn chứng chỉ hành nghề đo đạc và bản đồ.	- Chứng chỉ hành nghề đo đạc và bản đồ hạng II	0,5	
Sở Tài nguyên và Môi trường	Bước 5	Trả kết quả	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	- Trả kết quả cho cá nhân trong nước	- Chứng chỉ hành nghề đo đạc và bản đồ hạng II	0,5	

Hồ sơ được lưu trữ theo quy định tại Điều 51 Nghị định số 27/2019/NĐ-CP.

Quy trình 3. Về cấp lại Chứng chỉ hành nghề đo đạc và bản đồ hạng II; Mã số TTHC: 1.000049-3

Cơ quan đơn vị	Bước thực hiện	Tên bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc thực hiện	Biểu mẫu/Kết quả	Thời gian (ngày)	Ghi chú
-----------------------	-----------------------	---------------------------	------------------------------	-------------------------------------	-------------------------	-------------------------	----------------

Sở Tài nguyên và Môi trường	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	- Kiểm tra đầy đủ và tính hợp lệ của hồ sơ. - Hồ sơ đầy đủ: + Nhập thông tin vào giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả. - Hồ sơ chưa đầy đủ: + Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ. - Hồ sơ không đúng quy định: + Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ	- Đơn đề nghị gia hạn chứng chỉ hành nghề đo đạc và bản đồ theo Mẫu số 12 Phụ lục IA ban hành kèm theo Nghị định số 136/2021/NĐ-CP; kèm theo ảnh màu cỡ 4x6cm có nền màu trắng hoặc tệp tin chứa ảnh màu chụp từ bản chính đơn đề nghị cấp lại chứng chỉ hành nghề kèm theo ảnh màu cỡ 4x6cm có nền màu trắng. - Giấy tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả (Theo Mẫu số 01 - Phụ lục kèm thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018) - Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ (Theo Mẫu số 02 - Phụ lục kèm thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018) - Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ (Theo Mẫu số 03 - Phụ lục kèm thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018)	0,5	
Sở Tài nguyên và Môi trường	Bước 2	Thẩm định hồ sơ	Chuyên viên Phòng Đo đạc, bản đồ và Viễn thám	- Trong thời hạn 01 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Thẩm định kiểm tra thông tin về chứng chỉ hành nghề đã cấp, hồ sơ đạt yêu cầu	- Tờ trình (nếu hồ sơ đạt yêu cầu) - Thông báo (nếu hồ sơ không đạt yêu cầu)	1,0	

				trình lãnh đạo phòng xem xét, giải quyết. - Trường hợp hồ sơ chưa đúng theo quy định, dự thảo thông báo cho cá nhân đề nghị cấp lại chứng chỉ hành nghề đo đạc và bản đồ về yêu cầu hoàn thiện hồ sơ theo đúng quy định.			
Sở Tài nguyên và Môi trường	Bước 3	Xem xét hồ sơ	Lãnh đạo Phòng Đo đạc, bản đồ và Viễn thám	- Hồ sơ đạt yêu cầu: xét duyệt tờ trình - Hồ sơ chưa đạt: yêu cầu dự thảo lại tờ trình	- Tờ trình - Chứng chỉ hành nghề đo đạc và bản đồ theo Mẫu số 19, Phụ lục I, Nghị định số 27/2019/NĐ-CP	0,5	
Sở Tài nguyên và Môi trường	Bước 4	Cấp lại chứng chỉ	Lãnh đạo Sở	- Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường ký cấp lại chứng chỉ hành nghề đo đạc và bản đồ.	- Chứng chỉ hành nghề đo đạc và bản đồ hạng II	0,5	
Sở Tài nguyên và Môi trường	Bước 5	Trả kết quả	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	- Trả kết quả cho cá nhân trong nước	- Chứng chỉ hành nghề đo đạc và bản đồ hạng II	0,5	
Hồ sơ được lưu trữ theo quy định tại Điều 51 Nghị định số 27/2019/NĐ-CP.							

Quy trình 4. Về cấp đổi Chứng chỉ hành nghề đo đạc và bản đồ hạng II; Mã số TTHC: 1.000049-4

Cơ quan đơn vị	Bước thực hiện	Tên bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc thực hiện	Biểu mẫu/Kết quả	Thời gian (ngày)	Ghi chú
Sở Tài nguyên và	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận và trả	- Kiểm tra đầy đủ và tính hợp lệ của hồ sơ.	- Đơn đề nghị gia hạn chứng chỉ hành nghề đo đạc và bản đồ theo	0,5	

Môi trường			kết quả	- Hồ sơ đầy đủ: + Nhập thông tin vào giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả. - Hồ sơ chưa đầy đủ: + Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ. - Hồ sơ không đúng quy định: + Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ	Mẫu số 12 Phụ lục IA ban hành kèm theo Nghị định số 136/2021/NĐ-CP; kèm theo ảnh màu cỡ 4x6cm có nền màu trắng hoặc tệp tin chứa ảnh màu chụp từ bản chính đơn đề nghị cấp lại chứng chỉ hành nghề kèm theo ảnh màu cỡ 4x6cm có nền màu trắng. - Bản gốc chứng chỉ hành nghề đo đạc và bản đồ được cấp. - Giấy tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả (Theo Mẫu số 01 - Phụ lục kèm thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018) - Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ (Theo Mẫu số 02 - Phụ lục kèm thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018) - Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ (Theo Mẫu số 03 - Phụ lục kèm thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018)		
Sở Tài nguyên và Môi trường	Bước 2	Thẩm định hồ sơ	Chuyên viên Phòng Đo đạc, bản đồ và Viễn thám	- Trong thời hạn 01 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Thẩm định kiểm tra thông tin về chứng chỉ hành nghề đã cấp, hồ sơ đạt yêu cầu	- Tờ trình (nếu hồ sơ đạt yêu cầu) - Thông báo (nếu hồ sơ không đạt yêu cầu)	1,0	

				trình lãnh đạo phòng xem xét, giải quyết. - Trường hợp hồ sơ chưa đúng theo quy định, dự thảo thông báo cho cá nhân đề nghị cấp đổi chứng chỉ hành nghề đo đạc và bản đồ về yêu cầu hoàn thiện hồ sơ theo đúng quy định.			
Sở Tài nguyên và Môi trường	Bước 3	Xem xét hồ sơ	Lãnh đạo Phòng Đo đạc, bản đồ và Viễn thám	- Hồ sơ đạt yêu cầu: xét duyệt tờ trình - Hồ sơ chưa đạt: yêu cầu dự thảo lại tờ trình	- Tờ trình - Chứng chỉ hành nghề đo đạc và bản đồ theo Mẫu số 19, Phụ lục I, Nghị định số 27/2019/NĐ-CP	0,5	
Sở Tài nguyên và Môi trường	Bước 4	Cấp đổi chứng chỉ	Lãnh đạo Sở	Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường ký cấp đổi chứng chỉ hành nghề đo đạc và bản đồ.	- Chứng chỉ hành nghề đo đạc và bản đồ hạng II	0,5	
Sở Tài nguyên và Môi trường	Bước 5	Trả kết quả	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	Trả kết quả cho cá nhân trong nước	- Chứng chỉ hành nghề đo đạc và bản đồ hạng II	0,5	
Hồ sơ được lưu trữ theo quy định tại Điều 51 Nghị định số 27/2019/NĐ-CP.							

2. Thủ tục Cung cấp thông tin, dữ liệu, sản phẩm đo đạc và bản đồ (Mã số TTHC: 1.001923 có 02 quy trình)

- Quy trình 1: Cung cấp tọa độ và cao độ; Mã số TTHC: 1.001923-01

Cơ quan đơn vị	Bước thực hiện	Tên bước thực	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc thực hiện	Biểu mẫu/Kết quả	Thời gian (ngày)	Ghi chú
-----------------------	-----------------------	----------------------	------------------------------	-------------------------------------	-------------------------	-------------------------	----------------

Sở Tài nguyên và Môi trường	Bước 1	hiện Tiếp nhận và kiểm tra hồ sơ	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	Tiếp nhận hồ sơ	Phiếu yêu cầu cung cấp thông tin	Ngày trong ngày làm việc ngày	Hồ sơ tiếp nhận trước 16h của ngày làm việc
Trung tâm Công nghệ thông tin Tài nguyên và Môi trường	Bước 2	Thẩm định và cung cấp thông tin	Lãnh đạo và chuyên viên	- Lãnh đạo chuyển hồ sơ cho chuyên viên thực hiện cung cấp thông tin. - Chuyên thực hiện cung cấp thông tin; dự thảo văn bản trả lời trong trường hợp không có thông tin để cung cấp.	- Phiếu yêu cầu cung cấp thông tin theo mẫu 03 – Ban hành kèm theo phụ lục 1A Nghị định số 136/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính Phủ. - Phiếu cung cấp thành quả tọa độ;	Ngày trong ngày làm việc ngày	
Trung tâm Công nghệ thông tin Tài nguyên và Môi trường và Sở Tài nguyên và Môi trường	Bước 3	Trả kết quả	Văn thư Trung tâm Công nghệ thông tin và Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	Văn thư đóng dấu; bộ phận tiếp nhận và trả kết quả trả kết quả cho công dân; Kết thúc Quy trình.	- Phiếu cung cấp thành quả tọa độ; hoặc phiếu trả lời văn bản (trong trường hợp không có kết quả cung cấp).	Ngày trong ngày làm việc ngày	
Hồ sơ được lưu Trung tâm Công nghệ thông tin Tài nguyên và Môi trường theo quy định.							

Quy trình 2: Thủ tục Cung cấp sản phẩm đo đạc bản đồ, Mã số TTHC: 1.001923-02

Cơ quan đơn vị	Bước thực hiện	Tên bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc thực hiện	Biểu mẫu/Kết quả	Thời gian (ngày)	Ghi chú
----------------	----------------	--------------------	-----------------------	------------------------------	------------------	------------------	---------

Sở Tài nguyên và Môi trường	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	Tiếp nhận hồ sơ: + Nếu hồ sơ chưa đầy đủ thông tin thì phát phiếu hướng dẫn. + Nếu hồ sơ hợp lệ thì nhận hồ sơ, in phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả. + Mở sổ theo dõi khai thác thông tin. - Chuyển bước 2.	Phiếu yêu cầu cung cấp thông tin theo Mẫu 03 (Ban hành kèm theo phụ lục IA Nghị định 136/2021/NĐ-CP)	0,5 ngày	
Trung tâm Công nghệ thông tin Tài nguyên	Bước 2	Thực hiện công việc	Trung tâm Công nghệ thông tin Tài nguyên và Môi trường		Phiếu yêu cầu cung cấp thông tin theo Mẫu 03 (Ban hành kèm theo phụ lục IA Nghị định 136/2021/NĐ-CP)	3,5 ngày	
-			Thẩm định hồ sơ	Lãnh đạo phụ trách chuyên môn duyệt hồ sơ và chuyển hồ sơ cho chuyên viên/cán sự thực hiện		1 ngày	
-				Chuyên viên/cán sự thực hiện cung cấp thông tin		2 ngày	

				đo đạc và bản đồ. Dự thảo văn bản trả lời trong trường hợp không có thông tin để cung cấp.			
-			Chuyên viên thực hiện công việc	Trình Lãnh đạo xem xét kết quả thực hiện			
-		Duyệt hồ sơ và phê duyệt kết quả	Lãnh đạo Trung tâm	Kiểm tra tính phù hợp thông tin, của dự thảo văn bản xác nhận nếu chưa phù hợp chuyển chuyên viên/ cán sự thực hiện chỉnh sửa.		0,5 ngày	
Trung tâm Công nghệ thông tin Tài nguyên và Môi trường và Sở Tài nguyên và Môi trường	Bước 3	Trả kết quả.		- Văn thư đóng dấu; - bộ phận tiếp nhận và trả kết quả trả kết quả cho công dân; Kết thúc Quy trình.	- Nếu có hồ sơ cho cung cấp: Hồ sơ, tài liệu cần sao y; - Bảng xác nhận nguồn gốc hợp pháp của thông tin, dữ liệu đo đạc bản đồ (Mẫu 02/CCTT - Ban hành theo Thông tư số 48/2015/TT-BTNMT ngày 12/11/2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường). - Nếu không có hồ sơ: Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ (Mẫu số 03 - Phụ lục kèm theo Thông tư 01/2018/TT-	0,5 ngày	

					VPCP ngày 23/11/2018).		
Hồ sơ được lưu Trung tâm Công nghệ thông tin Tài nguyên và Môi trường theo quy định.							